

Bản án số: **45** /2020/HS-PT
Ngày: 17-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết H

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nga

Ông Bùi C Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Hiến- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thẩm thụ lý số: 48/2020/HSPT ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Đặng Hoàng N và Lê Văn H

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Hoàng N, sinh năm 1992 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Minh S, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1966, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không

- Về nhân thân: Ngày 04/4/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích (Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 28/2012/HSPT ngày 04/4/2012).

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 cho đến ngày 19/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2019 đến ngày 02/12/2019.

2. Lê Văn H, sinh năm 1968 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường G, thành phố H, tỉnh H; chỗ ở hiện nay: khu phố P, phường T, thành

phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Thiên chúa giáo, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn Hg (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr(đã chết), bị cáo có vợ là chị Võ Thị T, sinh năm 1968 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 28/4/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh H xử phạt 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc” (Tại Bản án số 08/HS-ST ngày 28/4/2004). Ngày 10/2/2015, bị Công an phường G, thành phố Hra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000208/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 cho đến ngày 15/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn theo Quyết định bảo lãnh số 18/QĐ-VKS ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đặng Hoàng N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong Rsr vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/6/2019, Lê Chí B gọi điện thoại cho Lê Văn T và Trần Duy P nói chuẩn bị địa điểm và gọi người để tổ chức chơi đánh bạc. T đến gặp Võ Ngọc L mượn phòng trọ để tổ chức chơi đánh bạc thì L đồng ý. Đến khoảng 20 giờ ngày 08/6/2019, T đến quán cà phê “Mộc La”, thuộc phường TH, thành phố Đ gặp B, P và Đặng Hoàng N, rồi cùng nhau đến phòng trọ của L để chơi đánh bạc, nhưng lúc này P không gọi được người đến chơi đánh bạc nên tất cả đi về. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/6/2019, B tiếp tục gọi điện thoại nói T và P tìm địa điểm và gọi người đến để tổ chức chơi đánh bạc thì P gọi điện thoại cho T, T nói đã có địa điểm, xuống quán cà phê “Mộc La” rồi T dắt xuống. Lúc này, P chuẩn bị 01 đĩa sành, 01 chén sành màu trắng có hoa văn màu đỏ, 01 bộ bài tây loại 52 lá bỏ vào một tH sơn nhựa treo trên xe mô tô biển số 93F6-3329, điều khiển xe đến quán cà phê “Mộc La” gặp Tvà P gọi điện thoại cho Phạm Tuấn C, Phạm Quốc E, Nguyễn Thế F đến để chơi đánh bài, thì C đã rủ thêm Lê Văn H, Phạm Thị G cùng đi, còn Đỗ Thị K, Đinh Thị N, Bùi Văn M đang ngồi với Phạm Quốc E tại quán cà phê “Nguyên Chất” thuộc khu phố P, phường Z biết H đi chơi xóc đĩa nên đi cùng. Sau khi đến quán cà phê “Mộc La” thì P gặp Lê Minh D, Đặng Hoàng N nên P rủ D đi chơi đánh bạc thì D đồng ý và đưa cho P 04 con vị nói lấy 04 con vị này chơi khỏi phải cắt, khi nào chơi thì gọi. Khoảng 20 giờ 30 phút B điều khiển xe mô tô biển số 75H1 - 237.78 đến quán cà phê “Mộc La” ngồi uống nước khoảng 15 phút thì B hỏi P về địa điểm chơi thế nào, gọi người lên chơi đánh bạc, trề rồi thì P điều khiển xe Wave biển số 93F6 - 3329 chở T, còn B đi xe một mình lên phòng trọ của L. Khi đến phòng trọ của L thì Tnói chuyện mượn địa điểm chơi đánh bạc thì L đồng ý cho mượn phòng trọ để chơi. Lúc này P ngồi trong phòng trọ dùng kéo cắt 4 con vị, B lấy mền trải ra giữa nền nhà rồi P lấy chén, đĩa bỏ lên mền và 04 con vị bỏ vào đĩa thì lần lượt Phạm Quốc E, Đỗ Thị K, Bùi Văn M, Đinh Thị N, Lê Minh

D, Đặng Hoàng N; Nguyễn Nhị Hoàng O, Cao Trung A, Phạm Thị G; Lê Văn H; Phạm Tuấn C vào phòng chơi xóc đĩa ăn tiền do D làm nhà cái. Sau đó có thêm Mai Quốc V, Nguyễn Thế F đến cùng chơi xóc đĩa. Sau đó có Phạm Quốc E và Cao Trung A cũng tham gia làm nhà cái 01 đến 02 ván. Khi những người đến tham gia chơi đánh bạc thì B và P ra ngoài cổng ngồi canh giới. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì Thạch Long R gọi điện thoại cho T và biết T đang tổ chức đánh bạc tại nhà trọ bà L nên R điều khiển xe mô tô biển số 93F5-4507 đến phòng trọ bà L gặp T để tham gia tổ chức đánh bạc. Khoảng 60 phút thì R vào thu tiền xâu mỗi người chơi 100.000 đồng, lúc này T gom tiền của các con bạc đưa cho R, thu tiền xâu 03 lần, đến khoảng 01 giờ ngày 10/6/2019, R nằm ngủ trên giường trước phòng trọ của bà L, lúc này bà L thức dậy hỏi T chơi đánh bài ở phòng chị tính sao đây thì T nói chút đánh xong cho chị 1.000.000 đồng, L đồng ý rồi tiếp tục ngủ. Sau đó P vào phụ với T thu tiền xâu 02 lần. Ngoài ra Lê Văn T ngồi tại chiếu bạc để phụ giúp cho các con bạc chơi, thu tiền xâu và phụ giúp nhà cái thu và chung tiền cho các người chơi đánh bạc, mỗi lần nhà cái thắng nhiều tiền thì phải nộp tiền xâu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, số tiền này bị cáo T cất giữ để chia lại cho những bị cáo tham gia tổ chức đánh bạc. Quá trình tham gia chơi đánh bạc, những người đến tham gia chơi đánh bạc đặt cược từ 50.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 10/6/2019 khi các đối tượng đang tham gia chơi xóc đĩa ăn tiền thì Công an thành phố Đ kết hợp với Công an phường TH kiểm tra P hiện lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ trên cB bạc số tiền 72.350.000 đồng cùng các dụng cụ chơi xóc đĩa và đưa các đối tượng cùng tang vật về Công an thành phố Đ để làm rõ.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 và ngày 04 tháng 9 năm 2019 Lê Chí B và Thạch Long R đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ để đầu thú.

Về hình thức và cách chơi “xóc đĩa” như sau:

Sử dụng 04 con vị được cắt ra từ các lá bài tây có một mặt trắng và một mặt đen (hoặc xanh) sau đó bỏ vào cái đĩa lấy cái chén úp lên rồi lắc. Nếu kết quả là 02 mặt trắng, 02 mặt đen hoặc 04 mặt trắng, 04 mặt đen gọi là chẵn; Nếu kết quả 01 mặt đen, 03 mặt trắng hoặc ngược lại gọi là lẻ. Các nhà con đặt tiền cược chẵn hoặc lẻ, nếu kết quả trùng với kết quả của nhà cái lắc ra thì thắng bằng số tiền cược; nếu không trùng với kết quả của nhà cái lắc ra thì thua hết số tiền đã đặt cược.

Quá trình đánh bạc, bị cáo Lê Minh D mang theo số tiền 22.000.000 đồng, sử dụng số tiền 20.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua hết. Bị cáo Đặng Hoàng N sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua hết số tiền trên. Bị cáo Mai Quốc V sử dụng số tiền là 6.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc thua hết số tiền trên. Bị cáo Lê Văn H sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc thua hết số tiền trên. Bị cáo Bùi Văn Msử dụng số tiền 4.600.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua số tiền 4.047.000 đồng. Bị cáo Phạm Quốc E mang theo số tiền 48.660.000 đồng, sử dụng số tiền 15.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc, thua hết số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo Phạm Thị G sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua hết. Bị cáo Phạm Tuấn C sử dụng số tiền 400.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thắng số tiền 1.570.000 đồng. Bị cáo Đinh

Thị N mang theo số tiền 4.700.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua số tiền 500.000 đồng. Bị cáo Đỗ Thị K mang theo và sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc thua hết số tiền trên. Bị cáo Nguyễn Thế F mang theo số tiền 19.250.000 đồng sử dụng 600.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua hết 600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Nhị Hoàng O mang theo số tiền 7.143.000 đồng sử dụng 6.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc và thua số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo Cao Trung A mang theo 11.000.000 đồng sử dụng số tiền 10.000.000 để tham gia chơi đánh bạc và thua số tiền 10.000.000 đồng. Trong khi đánh bạc R thu tiền xâu 03 lần được số tiền khoảng 1.900.000 đồng, T thu 02 lần được khoảng 1.600.000 đồng khi Công an đến đã bỏ vào trên chiếu bạc bị thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ 72.350.000 đồng trên chiếu bạc, tổng số tiền đánh bạc là 78.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Các bị cáo Đặng Hoàng N và Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, bị cáo được khấu trừ đi thời gian từ ngày 10/6/2019 đến ngày 19/6/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, bị cáo được khấu trừ đi thời gian từ ngày 10/6/2019 đến ngày 15/11/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2020 bị cáo Đặng Hoàng N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 23/4/2020 bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo trình bày bị bệnh tim bẩm sinh và bị bệnh hen suyễn. Ngày 05/6/2020 bị cáo có bổ sung Giấy ra viện ngày 27/5/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước

Ngày 19/3/2010 bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 18/5/2020 bị cáo cung cấp các tài liệu bổ sung đơn xin giảm nhẹ hình phạt gồm: Huân chương kháng chiến hạng nhất của Chủ tịch nước ký ngày 29/10/1985 khen tặng ông Lê Văn B đã có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bằng khen của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 01/02/1975 khen tặng ông Lê Văn B; Bản sao Tổ quốc ghi công liệt sĩ Lê Văn U; Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương là cháu ruột của liệt sĩ Lê Văn U; Bảng tóm tắt bệnh án Võ Thị Q của Bệnh viện đa khoa thị xã K, tỉnh Hùng Giấy ra viện

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Hoàng N thay đổi yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Văn H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước P biểu:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án thẩm số 19/2020/HSST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ kết quả thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, kết quả tranh luận, quan điểm kiểm sát viên và sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Hoàng N và bị cáo Lê Văn H được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Hoàng N, bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Hoàng N, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Hoàng N:

- Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo thêm Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên xử bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định khi bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 04/4/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo Bản án hình sự phúc thẩm số 28/2012/HSPT ngày 04/4/2012) đã thể hiện tính khoan Rng của pháp luật đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác so với cấp sơ thẩm nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với bị cáo Lê Văn H:

Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị bệnh nặng, hiện nay đang nuôi con học đại học, là lao động duy nhất trong gia đình, gia đình có công với cách mạng. Tuy nhiên, Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên xử bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định khi bị cáo có nhân thân xấu [ngày 28/4/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tĩnh, tỉnh H xử phạt 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về

tội “Đánh bạc” (Tại Bản án số 08/HS-ST ngày 28/4/2004). Ngày 10/2/2015, bị Công an phường G, thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000208/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc] đã thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Đặng Hoàng N, Lê Văn H phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đặng Hoàng N, Lê Văn H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến ngày 19/6/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến ngày 15/11/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Hoàng N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND thành phố Đ; (2)
- Chi cục THADS thành phố Đ; (1)
- Công an thành phố Đ; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo; (2)
- Lưu Rsơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

